TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2020/HSST
Ngày 21-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Công Khả

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Hương

2. Ông Nguyễn Duy Hiếu

***Thư ký phiên tòa*:** bà Nguyễn Thị Thu Thủy – thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** ông Nguyễn Văn Thuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2020, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 79/2020/HSST ngày 18/6/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng D; giới tính: nam; sinh năm: 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 95/247 đường A, Phường B, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Ngọc D.

Tiền án, tiền sự: không

Về nhân thân: Ngày 24/6/2015, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 86 ngày 24/6/2015.

Tạm giam: 12/02/2020. (có mặt)

Bị hại: bà Phạm Mỹ H; sinh năm: 2001; địa chỉ: 500 đường C, Phường D, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: bà Nguyễn Thị L; sinh năm: 1959; địa chỉ: Tổ E, ấp G, xã H, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/02/2020, Nguyễn Hoàng D điều khiển xe mô tô biển số 61F4-4199 trên đường Đinh Tiên Hoàng, quận Bình Thạnh thì phát hiện chị Phạm Mỹ H đang ngồi trên xe mô tô sử dụng điện thoại di động Iphone 8 màu trắng phía trước trụ ATM – số 138 đường A, Phường L, quận Bình Thạnh nên D điều khiển xe chạy lên lề đường hướng về phía Cầu Bông, áp sát và dùng tay trái cướp giật điện thoại của chị H rồi chạy xe xuống lòng đường, quay đầu bỏ chạy về hướng Phan Đăng Lưu nhưng bị chị Hậu tri hô, mọi người đuổi bắt được Dcùng với điện thoại vừa cướp giật được tại trước nhà số 140 đường A, Phường L, quận Bình Thạnh. Vụ việc được Công an Phường L, lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan điều tra – Công an Bình Thạnh thụ lý điều tra.

Tại Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Thạnh, Nguyễn Hoàng D đã khai nhận hành vi cướp giật của mình như trên.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 107/KLĐGTS-TCKH ngày 25/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh kết luận: điện thoại di động Iphone 8 trị giá 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng)

Vật chứng gồm:

- 01 xe moto 02 bánh kiểu dáng Dream II, màu nâu, nhãn hiệu DAYANG, số loại DY 100, dung tích 50 – 175cc, biển số: 61F4-4199, số khung: VMXPCG0011U300375, số máy: VTT03JL1P52FMH-004135

- 3 ĐTDĐ Nokia, Blackberry, Samsung và 01 thẻ căn cước công dân Nguyễn Hoàng D.

Tại bản Cáo trạng số 71/CTr-VKS ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng D về tội: *"Cướp giật tài sản"* theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Hoàng D thừa nhận hành vi cướp giật tài sản của mình và xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo Nguyễn Hoàng D từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù giam. Vật chứng đề nghị HĐXX xử lý theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, lời khai của người bị hại và nhân chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*:

[2.1] Tại cơ quan điều tra cũng như thẩm tra xét hỏi tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Nguyễn Hoàng D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và bị hại, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ, cho thấy: Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 12/02/2020, Nguyễn Hoàng D sử dụng xe mô tô cướp giật của chị Phạm Mỹ H 01 điện thoại di động trị giá 6.000.000 đồng tại phía trước trụ ATM – số 138 đường A, Phường L, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Hoàng D đã cấu thành tội "*Cướp giật tài sản*" quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì lười lao động muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã lợi dụng sơ hở quản lý của người khác để thực hiện hành vi công khai chiếm đoạt tài sản rồi nhanh chóng tẩu thoát. Đây là lỗi cố ý của bị cáo. Hành vi sử dụng xe mô tô để cướp giật và trốn chạy khỏi sự truy đuổi của người dân và cơ quan chức năng gây hoang mang lo lắng, thậm chí có khả năng gây nguy hại đến sức khoẻ, tính mạng của người dân khi tham gia lưu thông trên đường phố thuộc trường hợp "Dùng thủ đoạn nguy hiểm". Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng D đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Cướp giật tài sản",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] *Về trách nhiệm dân sự và vật chứng:*

Về trách nhiệm dân sự: bị hại bà Phạm Mỹ H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng:

- 01 xe moto 02 bánh kiểu dáng Dream II, màu nâu, nhãn hiệu DAYANG, số loại DY 100, dung tích 50 – 175cc, biển số: 61F4-4199, số khung: VMXPCG0011U300375, số máy: VTT03JL1P52FMH-004135. Tiến hành xác minh xe mô tô biển số: 61F4-4199, có số khung: 300375, số máy: 80300375 do bà Nguyễn Thị L, ngụ tại Tổ E, ấp G, xã H, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đứng tên đăng ký, nhưng bà L hiện không sinh sống tại địa phương. Xác minh số máy: VTT03JL1P52FMH-004135 nguyên thuỷ không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Thạnh tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu. Hội đồng xét xử nhận thấy cần duy trì thời hạn đăng báo, hết hạn 01 năm kể từ ngày đăng báo là ngày 29/4/2020 mà không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 3 ĐTDĐ Nokia, Blackberry, Samsung, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Hoàng D là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[5] *Về án phí*: bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng D phạm tội *"Cướp giật tài sản"* .

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng D 04 (bốn) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 12/02/2020.

2/ Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng D: 3 ĐTDĐ Nokia, Blackberry, Samsung và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Hoàng D;

- Duy trì thời gian đăng báo đối với 01 xe moto 02 bánh kiểu dáng Dream II, màu nâu, nhãn hiệu DAYANG, số loại DY 100, dung tích 50 – 175cc, biển số: 61F4-4199, số khung: VMXPCG0011U300375, số máy: VTT03JL1P52FMH-004135. Quá thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng báo là ngày 29/4/2020 nếu không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/6/2020 giữa Công an quận Bình Thạnh và Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh)

3/Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án**.** Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND q.Bình Thạnh;
- Trại giam Chí Hoà - CA q.Bình Thạnh;
- Chi cục THA q.Bình Thạnh;
- Thi hành án hình sự;
- PC.54 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Khả

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Khả

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Khả